

Số: 1437/KH-UBND

Gia Lai, ngày 27 tháng 6 năm 2019

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022” trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Thực hiện Quyết định số 428/QĐ-TTg ngày 18/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022” (sau đây gọi tắt là Đề án), Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở trên địa bàn tỉnh để giải quyết kịp thời, hiệu quả các mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật thuộc phạm vi hòa giải ở cơ sở; góp phần tạo chuyển biến căn bản, toàn diện trong công tác hòa giải ở cơ sở, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới; giảm số vụ việc phải đưa ra Tòa án và các cơ quan nhà nước giải quyết; tiết kiệm thời gian, chi phí của người dân và Nhà nước.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Giai đoạn 1 (từ năm 2019 đến hết năm 2020)

- Ít nhất 95% tổ hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh được củng cố, kiện toàn đủ số lượng, thành phần cơ cấu hòa giải viên theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở.

- Từ 60% - 75% hòa giải viên ở cơ sở được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở theo Chương trình khung và Bộ tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở do Bộ Tư pháp ban hành. Đối với các xã, phường, thị trấn được chọn làm điểm chỉ đạo của Trung ương, tỷ lệ này là 100%.

- Kết thúc năm 2020, 100% đội ngũ tập huấn viên cấp huyện được tập huấn, bồi dưỡng, cung cấp tài liệu để hướng dẫn, bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ cho hòa giải viên ở cơ sở.

- Toàn bộ các tài liệu tập huấn, bồi dưỡng cho hòa giải viên ở cơ sở, các ấn phẩm về hòa giải ở cơ sở được đăng tải trên mạng internet nhằm tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.

b) Giai đoạn 2 (từ năm 2021 đến hết năm 2022)

- 100% hòa giải viên ở cơ sở mới được bầu, bổ sung, kiện toàn hàng năm và từ 80% - 90% hòa giải viên ở cơ sở được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở theo Chương trình khung và Bộ tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở do Bộ Tư pháp ban hành.

- Ít nhất 90% hòa giải viên ở cơ sở được tiếp cận và sử dụng Bộ tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở bằng các hình thức phù hợp để tự nâng cao năng lực, nghiệp vụ hòa giải.

II. PHẠM VI THỰC HIỆN

Đề án được triển khai thực hiện trong phạm vi toàn tỉnh.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Xây dựng đội ngũ tập huấn viên có đủ khả năng, kiến thức, phương pháp để hướng dẫn, tổ chức bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng hòa giải cho hòa giải viên ở cơ sở

a) Xây dựng đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh (từ 03 - 05 người), cấp huyện (từ 04 - 08 người)/huyện từ nguồn cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở của Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp; cán bộ, công chức thuộc tổ chức chính trị - xã hội tham gia công tác hòa giải ở cơ sở; báo cáo viên pháp luật và các cá nhân khác đáp ứng tiêu chuẩn làm hòa giải viên ở cơ sở theo quy định của pháp luật.

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp ban hành quyết định công nhận đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh, cấp huyện.

Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp, Hội Luật gia cùng cấp, Đoàn luật sư tỉnh.

- Thời gian thực hiện: Năm 2019.

b) Tổ chức tập huấn cho đội ngũ tập huấn viên cấp huyện bằng hình thức phù hợp về phương pháp, nghiệp vụ, kỹ năng hòa giải ở cơ sở để đội ngũ này hướng dẫn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho các hòa giải viên ở cơ sở.

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

Cơ quan phối hợp: Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn luật sư tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2019 - 2022 (Sau khi Bộ Tư pháp tổ chức tập huấn cho đội ngũ tập huấn viên cấp tỉnh).

2. Thực hiện chỉ đạo điểm

a) Lựa chọn, thực hiện điểm 03 đơn vị cấp xã, gồm: Xã Al Bă thuộc huyện Chư Sê, xã Đông thuộc huyện Kbang và xã Biển Hồ thuộc Thành phố Pleiku.

Hoạt động chỉ đạo điểm gồm:

- Bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ (tổ chức các lớp tập huấn, cấp phát tài liệu; tổ chức các diễn đàn giao lưu, trao đổi kinh nghiệm...) cho hòa giải viên của đơn vị cấp xã; hỗ trợ nguồn lực thực hiện hòa giải các vụ việc phức tạp, tranh chấp giá trị tài sản lớn, tranh chấp đất đai và các trường hợp vi phạm pháp luật nhưng được miễn trách nhiệm hình sự do người bị hại tự nguyện hòa giải theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Bộ luật Tố tụng Hình

sự năm 2015.

- Hỗ trợ, huy động nguồn lực xã hội nhằm nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên.

- Các hoạt động khác phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương.

- Định kỳ hàng năm thực hiện đánh giá hiệu quả công tác chỉ đạo điểm; biểu dương, khen thưởng kịp thời đối với tổ hòa giải, hòa giải viên, cá nhân, tổ chức có đóng góp tích cực, hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở.

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp

Cơ quan phối hợp: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các huyện, thành phố có xã được chọn làm chỉ đạo điểm; các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Thời gian thực hiện: Năm 2019 - 2022.

b) Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ vào tình hình thực tế và đặc thù của địa phương, chủ động lựa chọn một số đơn vị cấp xã để thực hiện chỉ đạo điểm, ưu tiên tập trung lựa chọn các xã có tỉ lệ hòa giải thành thấp, có nhiều vướng mắc trong triển khai Luật Hòa giải ở cơ sở, chưa đạt hoặc đạt điểm thấp đối với tiêu chí về hòa giải ở cơ sở khi đánh giá xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

Hoạt động chỉ đạo điểm gồm những nội dung tại điểm a Mục 2 Phần III Kế hoạch này.

Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện và các tổ chức thành viên.

Thời gian thực hiện: Năm 2019 - 2022.

3. Xây dựng đội ngũ hòa giải viên có đủ tiêu chuẩn, năng lực đáp ứng yêu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở

a) Trên cơ sở rà soát, đánh giá, tiến hành bổ sung, thay thế hòa giải viên đối với những tổ hòa giải còn thiếu hòa giải viên hoặc có hòa giải viên hoạt động mang tính hình thức, hiệu quả chưa cao; bảo đảm các tổ hòa giải đủ số lượng, thành phần, tiêu chuẩn đáp ứng nhu cầu của công tác hòa giải ở cơ sở.

Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp xã.

Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã và các tổ chức thành viên.

Thời gian thực hiện: Năm 2019 và các năm tiếp theo.

b) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng hòa giải cho hòa giải viên ở cơ sở

Cơ quan chủ trì: Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện và các tổ chức thành viên; Tòa án nhân dân cấp huyện.

Thời gian thực hiện: Năm 2019 và các năm tiếp theo.

4. Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở

a) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc khai thác các cơ sở dữ liệu pháp luật liên quan đến công tác hòa giải ở cơ sở.

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

Cơ quan phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2020 và các năm tiếp theo.

b) Đăng tải Bộ tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở trên các Cổng/Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

Cơ quan thực hiện: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Sở Tư pháp; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Thời gian thực hiện: Năm 2019 - 2020.

c) Số hóa và đăng tải các tài liệu tập huấn, bồi dưỡng, các ấn phẩm khác về hòa giải ở cơ sở trên các Cổng/Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan, mạng xã hội facebook, youtube, trang fanpage và các mạng xã hội khác..., các phương tiện phát thanh, truyền hình, hệ thống thông tin cơ sở.

Cơ quan thực hiện: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Sở Tư pháp; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh, cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp huyện; Báo Gia Lai; Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2020 và các năm tiếp theo.

d) Tiếp nhận, xử lý thông tin hai chiều, hướng dẫn giải quyết kịp thời các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện hòa giải ở cơ sở, nhất là hòa giải các vụ việc khó, phức tạp.

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2021 - 2022 và các năm tiếp theo.

5. Các nhiệm vụ, giải pháp khác

a) Tổ chức hội nghị, hội thảo chia sẻ kinh nghiệm về thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở, trao đổi, đề xuất cơ quan có thẩm quyền tháo gỡ những vướng mắc, bất cập, vấn đề mới phát sinh trong công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh.

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên của Mặt trận cùng cấp, tổ chức và cá nhân có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hàng năm.

b) Huy động nguồn lực từ xã hội hỗ trợ hoạt động hòa giải ở cơ sở

- Huy động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện cho công tác hòa giải ở cơ sở.

- Khuyến khích Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh, các tổ chức hành nghề

luật sư hỗ trợ tài liệu, tư vấn, tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho tổ hòa giải, hòa giải viên ở cơ sở; vận động và tạo điều kiện cho thành viên của tổ chức mình tham gia làm hòa giải viên ở cơ sở.

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp.

Thời gian thực hiện: Từ năm 2019 - 2022 và các năm tiếp theo.

c) Kiểm tra, tổng kết việc thực hiện Đề án, biểu dương, khen thưởng những hòa giải viên, tổ hòa giải ở cơ sở điển hình xuất sắc, tổ chức, cá nhân có đóng góp tích cực trong công tác hòa giải ở cơ sở.

Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

Cơ quan phối hợp: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận các cấp, Đoàn Luật sư tỉnh, các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

Thời gian thực hiện:

- Kiểm tra: Hàng năm.

- Tổng kết: Năm 2022.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công trách nhiệm thực hiện

a) Sở Tư pháp là cơ quan chủ trì triển khai thực hiện Kế hoạch này, có trách nhiệm: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch; xây dựng kế hoạch cụ thể để thực hiện từng năm; chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tư pháp.

b) Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng trên địa bàn tỉnh tăng cường công tác tuyên truyền về Đề án, các quy định pháp luật về hòa giải ở cơ sở, tình hình và kết quả thực hiện hòa giải ở cơ sở.

c) Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh có trách nhiệm tổ chức thông tin, tuyên truyền các quy định pháp luật về hòa giải ở cơ sở và tình hình triển khai thi hành pháp luật về hòa giải ở cơ sở, góp phần nâng cao nhận thức của cộng đồng về vị trí, vai trò và ý nghĩa của công tác hòa giải ở cơ sở trong đời sống xã hội, khuyến khích sử dụng hòa giải để giải quyết các tranh chấp, mâu thuẫn, vi phạm pháp luật trong cộng đồng.

d) Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm chỉ đạo việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao; bố trí ngân sách hàng năm để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ của Kế hoạch; báo cáo kết quả thực hiện Đề án về Sở Tư pháp.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên, hàng năm phối hợp với Sở Tư pháp xây dựng kế hoạch, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ

vụ của Kế hoạch; chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức thành viên ở địa phương phối hợp với Ủy ban nhân dân cùng cấp tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch; tăng cường các hoạt động truyền thông về vai trò, ý nghĩa của công tác hòa giải ở cơ sở; vận động, thuyết phục thành viên, hội viên và Nhân dân giải quyết mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật thông qua hòa giải ở cơ sở.

3. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức đào tạo đội ngũ tập huấn viên để thực hiện bồi dưỡng cho hòa giải viên ở cơ sở; hướng dẫn, chỉ đạo Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, Hội Luật gia cấp huyện phối hợp với Phòng Tư pháp hỗ trợ thực hiện bồi dưỡng cho hòa giải viên ở cơ sở, hỗ trợ cung cấp tài liệu, tổ chức xây dựng mô hình huy động luật gia, luật sư, thẩm phán, hội thẩm nhân dân, thư ký tòa án, kiểm sát viên hỗ trợ nghiệp vụ cho hòa giải viên ở cơ sở.

4. Kinh phí thực hiện

a) Kinh phí thực hiện Đề án được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định phân cấp ngân sách của Luật Ngân sách nhà nước và các nguồn đóng góp, tài trợ hợp pháp khác (nếu có). Các Chương trình, dự án khác được lồng ghép để thực hiện nội dung Kế hoạch này.

Việc lập, chấp hành dự toán, kinh phí thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan.

b) Hàng năm, trên cơ sở dự toán của các đơn vị xây dựng và gửi đúng thời gian quy định, cơ quan tài chính thẩm tra, tổng hợp trình cấp có thẩm quyền xem xét, cân đối bố trí kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định phân cấp ngân sách hiện hành.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tư pháp) để có biện pháp xử lý kịp thời.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Võ Ngọc Thành